TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Sằn Thị Chầm C- sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

- Bị đơn: Anh Phạm Tuấn V - sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sằn Thị Chầm C và anh Phạm Tuấn V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 01 (một) con chung là Phạm Minh Đ - sinh ngày 01 tháng 10 năm 2016 cho chị Sằn Thị Chầm C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Sằn Thị Chầm C không yêu cầu anh Phạm Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị C, anh V có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về án phí: Chị Sằn Thị Chầm C tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0014050 ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Chị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã V (số 166/2015, quyển 01/2015, ngày 09/11/2015);
- Lưu quyết định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh